

**LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO****4. Trương Quốc Uyên**

Văn hóa thể chất trong các lễ hội mùa thu ở Việt Nam

**6. Trương Anh Tuấn**

Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020 – Hạn chế và tồn tại của Thể dục thể thao Việt Nam sau 10 năm thực hiện

**BÀI BÁO KHOA HỌC****9. Nguyễn Văn Phúc**

Thực trạng rủi ro tài chính trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

**14. Lê Trí Trường; Đinh Khánh Thu**

Đặc điểm phát sinh chất thải rắn sinh hoạt trong các sự kiện thể thao quần chúng tại Việt Nam

**18. Phan Quốc Chiến**

Đề xuất giải pháp phát triển Thể dục thể thao người cao tuổi trong bối cảnh hiện tại

**23. Lê Hoài Nam, Lê Xuân Hùng**

Giải pháp phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**30. Bùi Việt Hà**

Đề xuất giải pháp cốt lõi giúp nâng cao hiệu quả tạo nguồn tài chính cho các câu lạc bộ Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam

**36. Nguyễn Thị Thu Quyết; Nguyễn Thị Xuân Phương; Phạm Văn Thắng; Nguyễn Tất Dũng**

Giải pháp phát triển văn hóa đọc cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

**41. Lê Thị Thanh Thủy; Trần Trung Nguyễn Trọng Bón; Lưu Xuân Thái**

Định hướng và giải pháp trong đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Bóng ném Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập xã hội

**48. Phan Thanh Mỹ; Nguyễn Thị Lệ Hằng**

Đánh giá tính tích cực của sinh viên Trường Đại học Tài Chính – Marketing trong giờ học Giáo dục thể chất

**55. Nguyễn Văn Phúc; Đinh Thị Mai Anh; Trần Thị Hồng Việt**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trình độ thể lực chuyên môn cho nam vận động viên Bóng bàn lứa tuổi 14-15

**59. Đỗ Xuân Đoàn**

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên quân sự Lào tại Trường sĩ quan lục quân 1

**64. Đào Văn Thăng**

Thực trạng các yếu tố căn bản đảm bảo chất lượng công tác huấn luyện thể lực chuyên môn nội dung Súng trường cho nam vận động viên Bắn súng Đội tuyển trẻ quốc gia

**71. Nguyễn Thị Hiền**

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá hình thái, chức năng tim mạch, hô hấp và thần kinh cơ cho vận động viên Pencak Silat lứa tuổi 16-17 Đội tuyển trẻ quốc gia

**TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT****77. Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Phương Thảo**

Bài tập leo cầu thang đốt mỡ

**80. Thẻ lệ viết và gửi bài.**

## **THEORY AND PRACTICE OF SPORTS**

### **4. Truong Quoc Uyen**

Physical culture in autumn festivals in Vietnam

### **6. Truong Anh Tuan**

Resolution No.08 of the Politburo on strengthening the leadership of the Party, creating a strong development step in Physical Education and Sports until 2020 – limitations and existence of physical training and sports after 10 years of implementation presently

## **ARTICLES**

### **9. Nguyen Van Phuc**

Current status of financial risks in sports activities in Vietnam

### **14. Le Tri Truong; Dinh Khanh Thu**

Characteristics of domestic solid waste generation in mass sports events in Vietnam

### **18. Phan Quoc Chien**

Proposing solutions to develop sports for the elderly in the current context

### **23. Le Hoai Nam, Le Xuan Hung**

Solutions for developing soft skills for students of Bac Ninh Sports University

### **30. Bui Viet Ha**

Proposing core solutions to improve the efficiency of creating financial resources for Vietnamese professional football clubs

### **36. Nguyen Thi Thu Quyet; Nguyen Thi Xuan Phuong; Pham Van Thang; Nguyen Tat Dung**

Solutions to develop reading culture for students of Bac Ninh Sports University

### **41. Le Thi Thanh Thuy; Tran Trung Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai**

Orientation and solutions in Bachelor of Sports majoring in Handball Bac Ninh Sports University to meet the needs of development and social integration

### **48. Phan Thanh My; Nguyen Thi Le Hang**

Assessing the positivity of University of Finance - Marketing students in Physical Education class

### **55. Nguyen Van Phuc; Dinh Thi Mai Anh; Tran Thi Hong Viet**

Developing standards for assessing professional fitness levels for male Table tennis players aged 14-15

### **59. Do Xuan Doan**

Actual situation of physical development for Lao military cadets at Army Officer School 1

### **64. Dao Van Thang**

Actual situation of basic factors to ensure the quality of professional physical training in rifle content for male National Youth Team Shooting athletes

### **71. Nguyen Thi Hien**

Development of criteria for assessing morphology, cardiovascular, respiratory and neuromuscular function for athletes Pencak Silat aged 16-17 National youth team

## **NEWS - EVENTS AND PEOPLE**

### **77. Pham Tuan Dung; Nguyen Phuong Thao**

Stair climbing exercise to burn fat

### **80. Rules of writing and posting.**

# ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỂ DỤC THỂ THAO NGƯỜI CAO TUỔI TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Phan Quốc Chiến<sup>(1)</sup>

## Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy lựa chọn được 5 giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay, xây dựng nội dung từng giải pháp, đồng thời tiến hành kiểm định giải pháp trên cơ sở phỏng vấn các chuyên gia. Kết quả cho thấy: các giải pháp bảo đảm tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả cho phép ứng dụng và phát huy hiệu quả.

**Từ khóa:** Giải pháp, TDTT người cao tuổi.

## Proposing solutions to develop sports for the elderly in the current context

### Summary:

Using conventional scientific research methods, 5 development solutions can be selected Elderly sports in the current context, develop the content of each solution, and at the same time carry out test solutions based on interviews with experts. The results show that the solutions ensure practicality, feasibility, synchronism and effectiveness, allowing effective application and promotion.

**Keywords:** Solutions, elderly sport.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Năm 2020 các địa phương đã triển khai chương trình phối hợp giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với Trung ương Hội người cao tuổi Việt Nam về “Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch của người cao tuổi (NCT) và tham gia xây dựng phát triển gia đình bền vững” với mục đích động viên, tạo điều kiện để NCT tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, TDTT, du lịch vui chơi giải trí, giúp NCT sống vui - sống khỏe - sống có ích, làm gương cho con cháu trong việc rèn luyện thân thể, phòng chống bạo lực gia đình, giữ gìn phát huy giá trị truyền thống của dân tộc. Tính đến năm 2020, nhiều địa phương đã thành lập và củng cố các CLB TDTT, CLB sức khỏe ngoài trời. Theo báo cáo của các địa phương hiện tại có khoảng hơn 75.000 CLB văn hóa, văn nghệ, TDTT của NCT được thành lập, trong đó có hơn 36.000 CLB TDTT. Tỷ lệ NCT tham gia các hoạt động TDTT ở khu vực nông thôn đạt khoảng 30-35% tổng số NCT, ở khu vực thành thị đạt khoảng 68-70%. Tuy nhiên, trên thực tế, còn rất nhiều hình thức tập luyện TDTT ở NCT mang tính tự phát của một bộ phận cư dân, một nhóm người

tự họp lại để tự hướng dẫn, tự tập tại các khu vực vườn hoa, công viên. Hình thức tự tập luyện (tự phát) nêu trên được tổ chức lỏng lẻo, thiếu tính khoa học, có thể dẫn đến việc tập luyện không đem lại hiệu quả thực sự mà còn dẫn đến những tai nạn không mong muốn xảy ra trong quá trình tập luyện tự phát.

Để phát triển TDTT NCT bền vững trong bối cảnh hiện nay, đề xuất các giải pháp phù hợp, có hiệu quả trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn là vấn đề cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thiết thực.

## PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phương pháp phỏng vấn và toán học thống kê.

Đối tượng phỏng vấn lựa chọn giải pháp: 32 chuyên gia, cán bộ phát triển TDTT quần chúng, cán bộ phát triển TDTT cho NCT, đại diện NCT.

Đối tượng phỏng vấn kiểm định giải pháp: 19 chuyên gia trong lĩnh vực phát triển TDTT quần chúng và phát triển TDTT cho NCT, những NCT hoạt động tích cực trong lĩnh vực TDTT.

<sup>(1)</sup>TS, Vụ Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Email: phanquocchien407@gmail.com

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 1. Lựa chọn và xây dựng nội dung giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay

Lựa chọn giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay được tiến hành thông qua tham khảo tài liệu, quan sát sự phạm, phân tích thực trạng, phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia và phỏng vấn trên diện rộng bằng phiếu hỏi. Kết quả đề tài lựa chọn được 05 giải pháp phát triển TDTT NCT.

Để thuận lợi, đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong việc ứng dụng các giải pháp vào thực tế, đề tài tiến hành xây dựng nội dung cụ thể của từng giải pháp.

#### ***Giải pháp 1. Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách, chủ trương phát triển TDTT người cao tuổi***

*Mục đích:* Hoàn thiện cơ chế phát triển TDTT NCT, tạo hành lang pháp lý phù hợp để phát triển TDTT NCT trong điều kiện hiện nay.

*Nội dung và cách thực hiện:*

Xây dựng cơ chế, chính sách đối với hoạt động tập luyện, hưởng thụ TDTT của NCT, gắn hoạt động TDTT của NCT với các chính sách hỗ trợ, đồng hành với NCT. Các chính sách, chủ trương cần tập trung hướng tới việc:

- Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, quy hoạch các thiết chế phục vụ TDTT như sân bãi, nhà tập luyện thi đấu, CLB, dụng cụ TDTT... phù hợp với đặc điểm sức khỏe và sự phát triển của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của NCT. Cần quan tâm chỉ đạo quy hoạch và xây dựng các công trình TDTT ở các cơ sở phù hợp với đặc điểm sức khỏe, nhu cầu, sở thích của NCT và truyền thống địa phương.

- Tăng cường đầu tư đào tạo, thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ và đào tạo lại cán bộ TDTT làm công tác phát triển TDTT NCT.

- Tăng cường áp dụng và tổ chức kiểm tra công tác triển khai các cơ chế chính sách đã được ban hành trong thực tiễn phát triển TDTT quần chúng tại các khu dân cư, hỗ trợ NCT tham gia các hoạt động TDTT.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp để phát triển TDTT NCT. Khuyến khích liên doanh, liên kết giữa các thành phần kinh tế

với các đơn vị công lập để khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình TDTT của nhà nước phục vụ cho phát triển TDTT NCT.

- Xây dựng cơ chế, chính sách về xã hội hoá để các tập thể, cá nhân đầu tư, đóng góp các nguồn lực cho hoạt động TDTT NCT, khuyến khích hỗ trợ, đầu tư vào lĩnh vực TDTT, dịch vụ TDTT NCT.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân huy động các nguồn thu hợp pháp gây quỹ hỗ trợ phát triển TDTT NCT.

- Cơ chế, chính sách về khen thưởng thoả đáng để động viên các hoạt động phát triển TDTT NCT.

- Giải pháp do Chính phủ, các bộ, ban, ngành, tỉnh thành phố có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

*Phương pháp đánh giá kết quả giải pháp:*

Đánh giá thông qua các cơ chế, chính sách được các cấp ban hành và hiệu quả của các cơ chế, chính sách trong thực tiễn triển khai.

#### ***Giải pháp 2. Nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực phát triển TDTT người cao tuổi***

*Mục đích:* Tạo nguồn lực về con người tốt nhất để phát triển TDTT NCT trong giai đoạn hiện nay.

*Nội dung và cách thực hiện:*

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phát triển TDTT NCT giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác TDTT NCT.

- Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực phát triển TDTT NCT có trình độ cao; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý TDTT quần chúng nói chung và TDTT NCT nói riêng, xây dựng đội ngũ chuyên gia vững về tư tưởng, giỏi nghiệp vụ, nhiệt huyết với công tác phát triển TDTT NCT.

- Đổi mới nội dung đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực phát triển TDTT NCT hướng dẫn tập luyện TDTT cho NCT theo hướng thể thao kết hợp với vui chơi giải trí, gắn kết tập luyện TDTT với các môn thể thao dân tộc và các môn thể thao trong các lễ hội truyền thống của từng địa phương, phát huy vai trò của NCT trong bảo tồn và phát huy giá trị các trò chơi dân gian...



- Đào tạo các cộng tác viên TDTT NCT từ nguồn nhân lực tại chỗ là những người đam mê thể thao, những NCT tích cực... để hỗ trợ truyền truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của tập luyện TDTT với NCT... tạo sự gần gũi, hướng dẫn người dân đam mê và tập luyện thường xuyên, bền vững.

*Phương pháp đánh giá kết quả giải pháp:*

Đánh giá thông qua số lượng cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, số lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên TDTT NCT.

**Giải pháp 3. Tăng cường xã hội hóa trong hoạt động TDTT người cao tuổi**

*Mục đích:* Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội trong phát triển TDTT NCT, tạo điều kiện thuận lợi nhất phát triển TDTT NCT trong điều kiện hiện nay.

*Nội dung và cách thực hiện:*

Vận động sự tham gia của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, tích cực huy động nguồn đóng góp của dân cư và các thành phần kinh tế tài trợ cho công tác phát triển TDTT NCT.

Tìm kiếm các cơ hội tài trợ từ các tổ chức, doanh nghiệp địa phương, cộng đồng và cá nhân quan tâm đến hoạt động phát triển TDTT NCT.

Tổ chức các hoạt động gây quỹ như bán vé xem thi đấu, tổ chức bán hàng từ thiện, cùng với các hoạt động xã hội khác; gây quỹ cũng có thể từ hoạt động tài trợ hiện vật cho các hoạt động thi đấu thể thao biểu diễn của NCT, tài trợ thiết bị...từ các nhà tài trợ....

Hợp tác với các trung tâm TDTT quận/huyện, CLB thể thao, hoặc các hiệp hội thể thao để nhận được hỗ trợ tài chính hoặc các hỗ trợ khác (ví dụ, được sử dụng các cơ sở tập luyện, nhà thi đấu; huy động tình nguyện viên...) hỗ trợ cho việc phát triển TDTT NCT.

Quản lý nguồn tài chính hiệu quả bằng cách theo dõi và phân bổ tài chính cho các hoạt động phát triển TDTT NCT, tiết kiệm chi phí, sử dụng nguồn tài chính hiệu quả và sau khi tổ chức có đánh giá và công khai hiệu quả của các hoạt động tài chính này.

*Phương pháp đánh giá kết quả giải pháp:*

Các nguồn lực xã hội được huy động trong phát triển TDTT NCT.

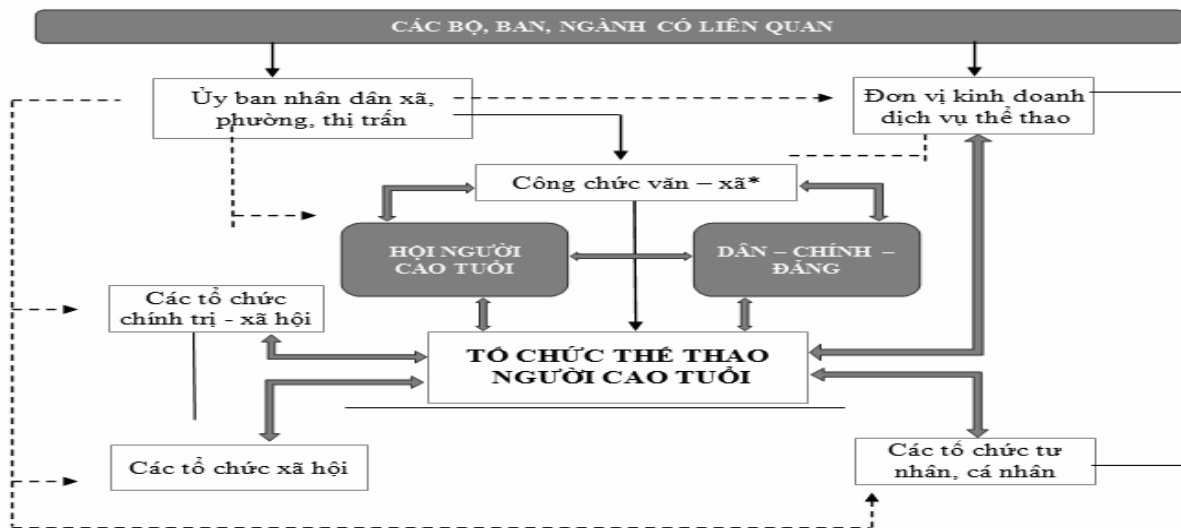
**Giải pháp 4. Đổi mới hoạt động theo mô hình liên kết chặt chẽ các thành phần xã hội với các tổ chức TDTT người cao tuổi**

*Mục đích:* Huy động sự vào cuộc của nhiều thành phần xã hội trong phát triển TDTT NCT.

*Nội dung và cách thực hiện:*

Chuyển đổi trong lĩnh vực tham gia, quản lý và hoạt động TDTT NCT: từ phương thức Nhà nước hoàn toàn chăm lo cho NCT theo cơ chế kế hoạch tập trung sang phương thức Nhà nước kết hợp với xã hội cùng chung tay chăm sóc và phát triển phong trào TDTT cho NCT, tiến tới phương thức xã hội làm TDTT là chính, Nhà nước chỉ đóng vai trò định hướng, chỉ đạo, kiểm soát, ban hành chính sách...

Có thể sử dụng mô hình liên kết sau:



**Sơ đồ 1. Sơ đồ mô hình liên kết các thành phần xã hội với các tổ chức TDTT người cao tuổi**

--> Quản lý một phần;      ————— Quan hệ đồng cấp  
 —> Chỉ đạo trực tiếp;      ————— Tác động trực tiếp  
 \* tương đương



**Đa dạng hóa các nội dung, hình thức hoạt động TDTT cho người cao tuổi sẽ giúp NCT có đa dạng các cơ hội lựa chọn hình thức tập luyện phù hợp với đặc điểm bản thân**

*Phương pháp đánh giá kết quả giải pháp:*

Đánh giá thông qua việc triển khai mô hình vào thực tế và các thành phần xã hội được liên kết trong phát triển TDTT NCT.

**Giải pháp 5. Đa dạng hóa các hình thức, nội dung hoạt động TDTT dành cho người cao tuổi**

*Mục đích:* Đổi mới hình thức và nội dung hoạt động TDTT NCT theo hướng đa dạng hình thức và nội dung, tạo nhiều sự lựa chọn cho NCT, đồng thời tăng sự hấp dẫn với NCT khi tham gia tập luyện.

*Nội dung và cách thực hiện:*

- Gắn các hoạt động TDTT NCT, phong trào TDTT NCT với các lễ hội truyền thống dân gian của các địa phương, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội của mỗi địa phương.

- Tổ chức thi đấu thể thao, giao lưu, biểu diễn TDTT NCT giữa các địa phương, phường, xã..., tạo sự chia sẻ, giao thoa văn hóa và thể thao giữa các vùng, hỗ trợ phát triển TDTT NCT.

- Tổ chức hướng dẫn tập luyện các môn thể thao phù hợp với NCT.

- Phát triển đa dạng các nội dung hoạt động TDTT phù hợp với các lứa tuổi, giới tính, đặc điểm của NCT như tình trạng sức khỏe, các loại bệnh tuổi già...

- Mở rộng các hoạt động tổng kết, khen thưởng với những tổ chức, cá nhân tích cực trong phát triển TDTT NCT, giúp tạo động lực cho người làm việc và mở rộng lực lượng làm việc.

- Tăng cường quảng bá về hoạt động TDTT NCT, ý nghĩa, tác dụng của tập luyện TDTT với NCT.

*Phương pháp đánh giá kết quả giải pháp:*

Đánh giá thông qua các hình thức và nội dung được đổi mới, tăng thêm.

**2. Kiểm định giải pháp phát triển TDTT người cao tuổi trong bối cảnh hiện nay**

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn được 05 giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay và xây dựng chi tiết nội dung từng giải pháp. Do vấn đề thực nghiệm và ứng dụng các giải pháp trong thực tế đòi hỏi rất nhiều thời gian và cần sự vào cuộc đồng bộ của nhiều hệ thống, trong khuôn khổ nghiên cứu đề tài, chúng tôi tiến hành kiểm chứng lý thuyết các giải pháp đã lựa chọn trên cơ sở khảo sát ý kiến đánh giá của các chuyên gia trong lĩnh vực quản lý TDTT, phát triển TDTT quần chúng và NCT với tổng số 19 người. Phỏng vấn tiến hành bằng phiếu hỏi trên cơ sở thang đo Likert đánh giá tổng hợp theo mức điểm trung bình với 5 mức:

Không phù hợp/không khả thi: Từ 1.00-1.80 điểm

Ít phù hợp/ít khả thi:

Từ 1.81-2.60 điểm

Tương đối phù hợp/tương đối khả thi:

Từ 2.61-3.40 điểm

Phù hợp/khả thi:

Từ 3.41-4.20 điểm

Rất phù hợp/rất khả thi:

Từ 4.21-5.00 điểm

Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy:

Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp

**Bảng 1. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp phát triển TDTT người cao tuổi trong bối cảnh hiện nay (n=19)**

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	Xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính sách, chủ trương phát triển TDTT NCT	4.29	4.6	4.47	4.23	4.6
2	Nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực phát triển TDTT NCT	4.14	4.67	4.19	4.61	4.67
3	Tăng cường xã hội hóa trong hoạt động TDTT NCT	4.4	4.6	4.48	4.29	4.6
4	Đổi mới hoạt động theo mô hình liên kết chặt chẽ các thành phần xã hội với các tổ chức thể thao NCT	4.37	4.73	4.61	4.32	4.73
5	Đa dạng hóa các hình thức, nội dung hoạt động TDTT dành cho NCT	4.65	4.67	4.63	4.33	4.67

phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay có đánh giá chung đạt được ở mức độ phù hợp/khả thi và rất phù hợp/ rất khả thi. Các yếu tố như tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả đều được đánh giá ở mức độ đảm bảo.

Như vậy, có thể khẳng định, kết quả kiểm chứng lý thuyết các giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay mà đề tài đã lựa chọn và xây dựng đạt được ở mức độ phù hợp và có thể ứng dụng trong thực tiễn.

**KẾT LUẬN**

Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn và xây dựng nội dung 05 giải pháp phát triển TDTT NCT trong bối cảnh hiện nay, bước đầu kiểm chứng lý thuyết đã cho thấy các giải pháp bảo đảm tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả để ứng dụng vào thực tiễn.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Hoàng Thị Ái Khuê (2010), “Xây dựng một số chương trình tập luyện TDTT phù hợp với sức khỏe người cao tuổi”, *Đề tài KH&CN cấp Bộ, Bộ VH, TT & DL*.
2. Vũ Thành Long (2019), “Ứng dụng giải pháp tập luyện duy trì và nâng cao sức khỏe người cao tuổi tại Câu lạc bộ sức khỏe ngoài trời Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội”, *Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*.

3. Trịnh Hữu Lộc (2007), “Nghiên cứu ảnh hưởng của bài tập quyền dưỡng sinh với sức khỏe người cao tuổi nữ”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện KH TDTT*.

4. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 1579/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13 tháng 10 năm 2020 phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030*.

5. Nguyễn Ngọc Sơn (2011), “Nghiên cứu tác dụng Võ cổ truyền Bình Định nhằm duy trì sức khỏe người cao tuổi”, *Luận án tiến sĩ giáo dục học, Viện KH TDTT*.

(Bài nộp ngày 20/7/2023, phản biện ngày 12/8/2023, duyệt in ngày 25/8/2023)

